TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH O , TP HÀ N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2021/ HNGĐ- ST
Ngày: 23/11/2021
"V/v: Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Tâm
2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O : tham gia phiên tòa: Ông Mai Lương S - KSV

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh O , Tp Hà N .Xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 93/2021 /TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2021 về "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXX-ST ngày 12 tháng 11 năm 2021 của tòa án nhân dân huyện Thanh O , Tp Hà N giữa:

1. **Nguyên đơn:**
Chị: **Đào Thị T** , sinh năm 1995
Trú tại: Thôn Khôn D , xã Mỹ L , huyện Chương M, TP Hà N.

2. **Bị đơn:**
Anh : **Nguyễn Xuân Th** , sinh năm 1990
ĐKHKTT: Thôn Tr , xã Cao V ,huyện Thanh O ,TP Hà N
Hiện tại: Đang chấp hành án tại đội .., phân trại giam số .., xã Ninh V , huyện Hoa L , tỉnh Ninh B .

(*Tại phiên tòa chị T có mặt; anh Th vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và bản tự khai chị Đào Thị T trình bày: Chị và anh Nguyễn Xuân Th kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cao V , huyện Thanh O vào ngày 08/10/2013.Trước khi tổ chức kết hôn anh chị có được tự do tìm hiểu không bị ai ép buộc, sau khi tổ chức kết hôn chị về làm dâu và chung sống tại gia đình anh thế ngay, cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mau thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh Th đi làm ăn buôn bán trái phép động vật quy hiếm đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà N xử phạt 11 năm tù, hiện đang chấp hành án tại Đội …, phân trại giam số .. , xã Ninh V , huyện Hoa L, tỉnh

Ninh B. Từ khi anh Th đi chấp hành án chị bị gia đình anh Th không quan tâm đến chị và coi thường chị, cũng không quan tâm đến các con của chị, bản thân chị một mình phải nuôi hai con nhỏ, chị và anh Th không còn tình cảm. chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Th có 02 con chung: Cháu *Nguyễn Bình A* , sinh ngày 05/9/2014 và cháu *Nguyễn Thị Ngọc Kh* , sinh ngày 25/12/2016. Hiện tại cả hại cháu đang ở với chị. Được Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Th , chị xin được tiếp tục nuôi cả hai con chung cho đến khi trưởng thành, chị không yêu cầu anh Th phải đóng dóp phí tổn nuôi con chung . Vì thực thế anh Th đang chấp hành án không có khả năng đóng góp.

Tài sản chung, công nợ chung và các yêu cầu khác: Không có chị không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

-Bị đơn anh Th trình bày: Anh và chị Đào Thị T trú tại: Thôn Khôn D , xã Mỹ L , huyện Chương M , Tp Hà N , anh chị kết hôn năm 2013 tại UBND xã Cao V , huyện Thanh O , Tp Hà N . Trước khi tổ chức kết hôn anh chị có được tự do tìm hiểu và không bị ai ép buộc, sau khi tổ chức kết hôn thì chung sống tại gia đình nhà anh, cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh đi làm ăn buôn bán trái phép động vật quy hiếm đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà N xử phạt 11 năm tù hiện đang chấp hành án tại *đội* .., phân trại giam số .., xã Ninh V , huyện Hoa L , tỉnh Ninh B . Do anh đang chấp hành án không thể quan tâm đến vợ và hai con nhỏ, vì thế anh và chị T không còn tình cảm, chị T xin ly hôn anh cũng nhất trí ly hôn theo nguyện vọng của chị T .

Về con chung: Anh và chị T có 02 con chung: *Cháu Nguyễn Bình A , sinh ngày 05/9/2014 và cháu Nguyễn Thị Ngọc Kh , sinh ngày 25/12/2016*. Hiện tại cả hại cháu đang ở với chị T , vì bản thân anh đang chấp hành án không có điều kiện để nuôi các con chung, anh để chị T tiếp tục nuôi, sau này anh chấp hành án xong anh và chị T sẽ thông nhất việc nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có

Về công nợ chung và các yêu cầu khác: Không có

-Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: *Về trình tự tố tụng của vụ án đảm bảo đúng quy định. Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự tố tụng; Nguyên đơn tham gia phiên tòa chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Đào Thị T được ly hôn anh Nguyễn Xuân Th .*

-Về con chung đề nghị tiếp tục giao cả hai cháu cho chị Đào Thị T chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc trợ cấp nuôi con chung cho anh Th cho đến khi có yêu cầu mới.

-Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án án giải quyết

Tại phiên tòa nguyên đơn: Vẫn giữ nguyên quan điểm khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về tố tụng*: Chị Đào Thị T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh O thành phố Hà N giải quyết xin Ly hôn với anh Nguyễn Xuân Th theo quy đinh tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh O , Hà N

[2] *Về nội dung*: Xét quan hệ hôn nhân Chị T và anh Th trước khi cưới có tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cao V , huyện Thanh O , Hà N ngày 08/10/2013. Việc kết hôn giữa hai người hoàn toàn là tự nguyện vì vậy đây là cuộc hôn nhân được coi là hợp pháp.

Xét quá trình chung sống: Chị Tài trình bày nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh Thế đi làm ăn buôn bán trái phép động vật quy hiếm đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà N xử phạt 11 năm tù, hiện đang chấp hành án tại Đội .., phân trại giam số .., xã Ninh V , huyện Hoa L, tỉnh Ninh B. Từ khi anh Th đi chấp hành án chị bị gia đình anh Th không quan tâm đến chị và coi thường chị, cũng không quan tâm đến các con của chị, bản thân chị một mình phải nuôi hai con nhỏ, chị và anh Th không còn tình cảm. chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T là phù hợp luật hôn nhân và gia đình để giải phóng cho hai người.

[3] *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung: *Cháu Nguyễn Bình A , sinh ngày 05/9/2014 và cháu Nguyễn Thị Ngọc Kh , sinh ngày 25/12/2016*. Khi ly hôn chị Tài xin được tiếp tục nuôi cả hai cháu, chị T tự nguyện không yêu cầu anh Th phải trợ cấp nuôi con chung.

- Tại phiên tòa Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị T , và lại cháu Nguyễn Bình A cũng có nguyện vọng tiếp tục ở với chị T , vì vậy tiếp tục giao cả hai cháu cho chị T là hoàn toàn phù hợp với pháp luật, để chị T trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

[4] *Về tài sản chung, công nợ chung*: Anh, chị đều trình bày không có tài sản chung và công nợ chung nên không xem xét.

[5]Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

-Căn cứ vào các điều : 51,56, 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ các điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271,273 Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí toa án.

[1] Xử: Chị **Đào Thị T** được ly hôn anh **Nguyễn Xuân Th**

[2] <u>*Về con chung*</u>: Chị Đào Thị T và anh Nguyễn Xuân Th có 02 con chung:

Giao chị Đào Thị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Cháu Nguyễn Bình A , sinh ngày 05/9/2014 và cháu Nguyễn Thị Ngọc Kh

, sinh ngày 25/12/2016 cho đến khi trưởng thành hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu khác về người trực tiếp nuôi con.

Anh Nguyễn Xuân Th không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung, và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị T và anh Th không có nên không xem xét trong bản án này.

[4] *Án phí*: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000đồng (*ba trăm*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tài đã nộp theo biên lai thu số: 0053571 ngày 13/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh O , Hà N .

-Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 23 tháng 11 năm 2021

-Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được kết quả Bản án hoặc Niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã Cao V, huyện Thanh O , TP Hà N .

Nơi nhận:
- Nguyên đơn, bị đơn;
- VKSND huyện Thanh O,tp Hà N;
- TAND thành phố Hà N;
- UBND xã Cao V;
- Lưu ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tiến Dũng